TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG TÈ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2022/HSST
Ngày: 23/06/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Xuân Hải.
Các hội thẩm nhân dân:
Ông: Hoàng Xuân Dũng.
Bà: Lý Thị The.
- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Đới Xuân Huy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên tòa***: Bà Lò Thị Kẻo - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 06 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường T, tỉnh Lai C, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 93/2022/TL-ST-HS, ngày 27 tháng 05 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2022/QĐXXST-HS, ngày 09 tháng 06 năm 2022 đối với bị cáo.

- **Phản Khừ L:** Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1970; tại xã P, huyện Mường T, tỉnh Lai C; Nơi cư trú: Bản Thăm P, xã P, huyện Mường T, tỉnh Lai C; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: La Hủ; Tôn giáo: Không; Đảng, đoàn: Không; Con ông Phản Phu H (đã chết) và con bà Pờ Mò B, sinh năm 1944; Chồng: Thàng Hu X, sinh năm 1963; Con: có 05 con, con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân đã bị xử lý, ngày 08/05/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Mường T, tỉnh Lai C, xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/12/2021 đến ngày 17/02/2022 bị cáo bị áp dụng biện pháp thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp bảo lĩnh cho đến nay, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Phản Khừ L*: Bà Trần Thị Bích Ngọc, luật sư ký hợp đồng thực hiện trợ giúp pháp lý với trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lai C - Có mặt.

- *Người phiên dịch cho bị cáo Phản Khừ L*: Anh Ly Pó Xá, sinh năm 2000 - Trú tại: Khu phố 8, thị trấn Mường T, huyện Mường T, tỉnh Lai C - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 16 giờ ngày 21/12/2021, Phản Khừ L đi bộ từ bản Thăm P xuống bản P, xã P để mua cám lợn nhưng không mua được nên

quay về nhà, đến khoảng 17 giờ cùng ngày khi về đến ngã ba đường rẽ vào bản P thì L gặp một người đàn ông lạ mặt, qua trao đổi, L đã mua được của người đàn ông này 01 (một) gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh nilon màu xanh với giá 5.000.000 đồng rồi giấu trong túi áo khoác đang mặc trên người, mục đích là để sử dụng, sau đó L tiếp tục đi về lán nương của mình, rồi chia gói Heroine thành 02(hai) gói (*trong đó: 01 gói được gói bên ngoài bằng 02 mảnh nilon màu xanh rồi cất giấu trên mái tôn phía trước cửa ra vào của lán nương; gói còn lại bên ngoài được gói bằng 01mảnh nilon màu xanh, L cất giấu trên người*). Đến khoảng 18 giờ 30 phút ngày 23/12/2021 khi L lấy một ít Heroine trong gói Heroine cất giấu trên người cho vào mảnh nilon màu xanh để sử dụng, đến 18 giờ 40 phút cùng ngày khi L chuẩn bị sử dụng Heroine tại lán nương của mình thì bị tổ công tác Công an xã P, huyện Mường T phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan. Đến 20 giờ 30 phút cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường T tiến hành khám xét khẩn cấp tại lán nương của Phản Khừ L thuộc bản Thăm P, xã P, huyện Mường T, tỉnh Lai C, qua khám xét thu giữ 01(một) gói Heroine được gói bên ngoài bằng 02 mảnh nilon màu xanh tại mái tôn phía trước cửa ra vào của lán nương.

Tại kết luận giám định tư pháp số: 06/KLGĐ, ngày 24/12/2021 của người giám định tư pháp thuộc Công an huyện Mường T, tỉnh Lai C kết luận: Khối lượng chất bột khô, màu trắng thu giữ của Phản Khừ L có tổng khối lượng là 17,88 gam

Tại kết luận giám định số: 58/GĐ-KTHS ngày 29/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai C kết luận: 03 mẫu chất bột, màu trắng (ký hiệu mẫu 01, mẫu 02 và mẫu 03) vật chứng thu giữ của Phản Khừ L gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số: 52/CT-VKS-MT ngày 27 tháng 05 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T truy tố Phản Khừ L về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý:

- *Trách nhiệm hình sự*: Đối với Phản Khừ L về tội danh "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- *Về hình phạt chính*: Áp dụng Điều 38; Điều 50; điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phản Khừ L từ: 05 (năm) năm đến 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù.

- *Về hình phạt bổ sung*: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, do điều kiện kinh tế của bị cáo.

- *Về vật chứng*: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phòng bì Công văn của Công an huyện Mường T, tỉnh Lai C, bên trong đựng 16,57 gam Heroine; 04 mảnh nilon màu xanh; 01 chiếc bật lửa màu hồng; 01 chiếc dao tem nhãn hiệu LORO; 01mảnh giấy bạc là vật chứng còn lại thu giữ của Phản Khừ L.

- *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Do gia đình bị cáo là hộ nghèo của xã P, là xã biên giới có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội, về án phí, lệ phí tòa án cho bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay, người bào chữa cho bị cáo sau khi phân tích tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo; Cho bị cáo được hưởng mức thấp nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có ý kiến gì bổ sung, đồng ý với lời bào chữa của người bào chữa.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa việc bị cáo khai báo là hoàn toàn tự nguyện, không bị mớm cung, ép cung, bị cáo không khiếu nại gì về quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Sau khi tranh luận Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên mức hình phạt chính như đã đề nghị. Lời nói sau cùng bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan tiến hành tố tụng thu thập có trong hồ sơ vụ án như vậy có đủ cơ sở để kết luận:

Trong khoảng thời gian từ 18 giờ 40 phút đến 20 giờ 30 phút ngày 23/12/2021, tại lán nương của mình thuộc bản Thăm P, xã P, huyện Mường T, tỉnh Lai C, Phản Khừ L đang có hành vi tàng trữ trái phép 17,88 gam Heroine để sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã P và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường T, tỉnh Lai C phát hiện bắt, giữ. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T đã truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, bị cáo không khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2]. Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, bị cáo hiểu được điều đó nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Xét thấy bị cáo Phản Khừ L là phụ nữ dân tộc thiểu số La Hủ, nhà nghèo, đông con, nhận thức pháp luật hạn chế, gia đình thuộc hộ nghèo sinh sống ở xã P là xã biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội khó khăn. Khi quyết định

hình phạt Hội đồng xét xử căn cứ các quy định của pháp luật, cân nhắc nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội và gia đình để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy: Bị cáo Phản Khừ L luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần được xem xét áp dụng cho bị cáo. Bị cáo là người phụ nữ dân tộc thiểu số La Hủ, gia đình thuộc hộ nghèo, đông con, sinh sống ở xã P là xã biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội khó khăn, Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Về nhân thân bị cáo Phản Khừ L có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, từ nhỏ không được đi học, lớn lên tham gia lao động sản xuất tại địa phương, bản thân là người sử dụng chất ma túy. Ngày 08/05/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Mường T, tỉnh Lai C, xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tính đến thời điểm phạm tội ngày 23/12/2021 bị cáo đã được xóa án tích. Bị cáo nhận thức rõ được hành vi tàng trữ chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích thỏa mãn nhu cầu sử dụng chất ma túy của bản thân nên đã cố ý phạm tội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 triệu đồng, xét thấy: Bị cáo là người phụ nữ dân tộc thiểu số La Hủ, nghề nghiệp trồng trọt, thu nhập thấp, đông con, là người thường xuyên sử dụng chất ma túy, gia đình khó khăn là hộ nghèo của xã P là xã biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội khó khăn. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[7]. Vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phòng bì Công văn của Công an huyện Mường T, tỉnh Lai C, bên trong đựng 16,57 gam Heroine; 04 mảnh nilon màu xanh; 01 chiếc bật lửa màu hồng; 01 chiếc dao tem nhãn hiệu LORO; 01mảnh giấy bạc là vật chứng còn lại thu giữ của Phản Khừ L.

[8]. Về án phí: Xét thấy, bị cáo là người phụ nữ dân tộc thiểu số La Hủ, nghề nghiệp trồng trọt, thu nhập thấp, đông con, gia đình khó khăn là hộ nghèo của xã P là xã biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Do vậy miễn án phí hình sự sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội, về án phí, lệ phí tòa án cho bị cáo.

[9]. Từ những phân tích như trên, Hội đồng xét xử có cơ sở khách quan và căn cứ pháp lý để kết luận: Bị cáo Phản Khừ L đã phạm tội " *Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự; do vậy ý kiến của Kiểm sát viên và người bào chữa tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51và Điều 52 của Bộ luật hình sự; Xử lý vật chứng; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự; Miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí tòa án đối với bị cáo là có cơ sở đúng quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10]. Đối với người đàn ông lạ mặt đã bán Heroine cho bị cáo Phản Khừ L. Trong qúa trình điều tra không xác định được lai lịch của những người này nên không đủ căn cứ để xử lý. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo: Phản Khừ L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ vào Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phản Khừ L: 05 (năm) tù. Được khấu trừ 09 ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/12/2021 đến ngày 17/02/2022 . Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Về hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự: Không áp dụng đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phòng bì Công văn của Công an huyện Mường T, tỉnh Lai C, bên trong đựng 16,57 gam Heroine; 04 mảnh nilon màu xanh; 01 chiếc bật lửa màu hồng; 01 chiếc dao tem nhãn hiệu LORO; 01mảnh giấy bạc là vật chứng còn lại thu giữ của Phản Khừ L.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Phản Khừ L.

- Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nơi nhận
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện M.Tè;
- Công an huyện M.Tè;
- Cơ quan THAHS Công an huyện M.Tè;
- Trại tạm giam;

- Chi cục THADS huyện M.Tè;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ VA.

Lò Xuân Hải